

Đề thi thử lần II kỳ thi THPT quốc gia năm 2018- Trường ĐHSP Hà Nội

TRƯỜNG ĐHSP HÀ NỘI
TRƯỜNG THPT CHUYÊN
(Đề thi có 06 trang)

ĐỀ THI THỬ LẦN II KÌ THI THPT QUỐC GIA NĂM 2018

MÔN SINH HỌC

Thời gian làm bài: 50 phút, không kể thời gian phát đề

Ngày thi 31/03/2018

Mã đề: 424

Câu 1. Một nhà sinh học phân lập, tinh chế, và kết hợp trong một ống nghiệm một loạt các phân tử cần thiết để nhân đôi ADN. Khi bổ sung thêm một số ADN vào hỗn hợp, sao chép xảy ra, nhưng mỗi phân tử ADN bao gồm một sợi thông thường kết hợp với nhiều đoạn deoxyribonucleotit dài.

Có lẽ cô ta đã để thiếu chất nào sau đây :

- A. ADN polymerase B. ADN ligase C. Nucleotit D. Các mảnh Okazaki

Câu 2. Trong một quần thể thực vật giao phấn, xét một locut có 2 alen, alen A qui định thân cao trội hoàn toàn so với alen a qui định thân thấp. Quần thể ban đầu (P) có kiểu hình thân thấp chiếm tỷ lệ 25%. Sau 1 thế hệ ngẫu phối và không chịu tác động của các nhân tố tiến hóa, kiểu hình thân thấp ở thế hệ con chiếm tỷ lệ 16%. Tính theo lý thuyết thành phần kiểu gen của quần thể (P) là

- A. 0,30AA: 0,45 Aa : 0,25 aa B. 0,45AA: 0,30 Aa : 0,25 aa
C. 0,25AA: 0,5 Aa : 0,25 aa D. 0,10AA: 0,65 Aa : 0,25 aa

Câu 3. Cơ sở cho sự khác biệt trong cách tổng hợp liên tục và gián đoạn của các phân tử ADN là gì?

- A. Nhân đôi chỉ có thể xảy ra ở đầu 5'.
B. ADN polymerase có thể nối các nucleotide mới với đầu 3'OH của một sợi đang phát triển.
C. ADN ligase chỉ hoạt động theo hướng 3' → 5'.
D. Polymerase chỉ có thể hoạt động trên một sợi tại một thời điểm.

Câu 4. Các bác sĩ khuyến bệnh nhân tránh sử dụng kháng sinh không cần thiết vì điều này có thể dẫn tới sự phát triển của "siêu vi khuẩn". Câu nào giải thích điều này nhất?

- A. Vi khuẩn gây bệnh có tỷ lệ sinh sản cao, cho phép những đột biến thích nghi lan nhanh trong quần thể.
B. Các tế bào vi khuẩn cá thể đột biến để đáp ứng với kháng sinh, làm cho chúng miễn dịch.
C. Cơ thể con người phá vỡ kháng sinh thành đường, thúc đẩy sự phát triển của vi khuẩn.
D. Thuốc kháng sinh nhân tạo gây trở ngại cho kháng sinh do cơ thể sản xuất.

Câu 5. Điều nào sau đây tiến hóa ở sinh vật nhân chuẩn sau khi chúng tách ra từ các sinh vật nhân sơ?

- A. Protein B. Lớp kép photpholipit C. màng nhân D. DNA

Câu 6. Sản phẩm pha sáng quang hợp nào dưới đây được sử dụng trong chu trình Calvin?

- A. CO₂ và glucose B. H₂O và O₂ C. ADP, Pi, và NADP⁺ D. ATP và NADPH

Câu 7. Đặc điểm **không** có trong quá trình tuyển tin qua xináp hóa học là

- A. các chất trung gian hóa học gắn vào thụ thể màng sau làm xuất hiện xung thần kinh rồi lan truyền đi tiếp
B. các chất trung gian hóa học trong các bóng Ca²⁺ gắn vào màng trước vỡ ra và qua khe xináp đến màng sau
C. xung thần kinh lan truyền tiếp từ màng sau đến màng trước
D. xung thần kinh lan truyền đến chùy xináp làm Ca²⁺ đi vào trong chùy xináp

Câu 8. Khi tế bào khí khổng no nước thì

- A. thành mỏng căng ra, thành dày co lại làm cho khí khổng mở ra.
B. thành dày căng ra làm cho thành mỏng căng theo, khí khổng mở ra.
C. thành dày căng ra làm cho thành mỏng co lại, khí khổng mở ra.
D. thành mỏng căng ra làm cho thành dày căng theo, khí khổng mở ra.

Câu 9. Nếu tảo lục quang hợp được cung cấp CO₂ tổng hợp với oxy nặng (¹⁸O) sau đó phân tích chỉ ra hợp chất duy nhất sau đây được sản xuất không có chứa (¹⁸O).

- A. glyceraldehyde 3-phosphate (G3P). B. glucose.
C. ribulose biphosphate (RuBP). D. O₂.

Đề thi thử lần II kỳ thi THPT quốc gia năm 2018- Trường ĐHSP Hà Nội

Câu 10. Cho lai hai con ruồi giấm có kiểu gen AABbCc và aaBBcc. Kiểu gen nào sau đây có khả năng nhất xảy ra ở con lai?

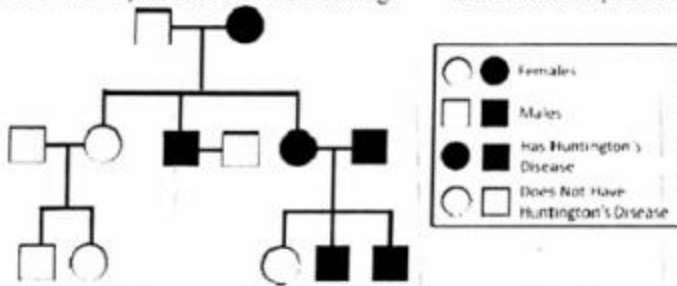
- A. AaBBcc B. AaBbCc C. AaBBCC D. AAbbCc

Câu 11. Một nhà khoa học đang nghiên cứu ruồi giấm phân trong nuôi cấy mô đã sử dụng một dòng tế bào với một đột biến làm gián đoạn giảm phân. Nhà khoa học cho tế bào phát triển trong khoảng thời gian mà giảm phân sẽ xảy ra. Sau đó, bà quan sát thấy số lượng các tế bào trong môi trường nuôi cấy đã tăng gấp đôi, và mỗi tế bào cũng có gấp đôi lượng ADN. Chromatit đã tách ra. Dựa trên những quan sát này, giai đoạn nào của phân bào sinh dục bị gián đoạn trong dòng tế bào này?

- A. kỳ sau I B. kỳ giữa I C. kỳ sau II D. kỳ giữa II

Câu 12. Dưới đây là phả hệ kiểu hình của một gia đình có tiền sử bệnh Huntington. Phép lai này chỉ ra điều gì về di truyền của bệnh này?

- A. Đó là alen trội liên kết với Y. B. Đó là alen lặn liên kết với Y.
C. Đó là alen trội liên kết với NST thường. D. Đó là alen lặn liên kết với NST thường.



Câu 13. Hãy tưởng tượng rằng trong năm 2100 con người đã thành lập một thuộc địa vĩnh viễn trên sao Hỏa, và do thiếu nhiên liệu của tên lửa, hòn đảo sao Hỏa đã bị cô lập khỏi Trái đất trong 1000 năm. Sau khi tiếp xúc được khôi phục, người ta phát hiện ra rằng một tỷ lệ cao hơn của dân số sao Hỏa có mái tóc xoăn tự nhiên so với dân số trên trái đất. Giải thích tiến hóa có khả năng nhất cho điều này là gì?

- A. Một sự đột biến xuất hiện trong các sao Hỏa tóc thẳng đã dẫn đến tóc của họ xoăn hơn.
B. Tóc quần có giá trị thích nghi cao trên sao Hỏa.
C. Có một đặc điểm của môi trường của sao Hỏa khiến cho tóc thẳng trở nên xoăn.
D. Khi sao Hỏa được thiết lập lần đầu tiên, nhiều người dân bản xứ đã có mái tóc xoăn hơn mái tóc thẳng.

Câu 14. Hãy tưởng tượng rằng bạn đang quản lý một trang trại lớn. Bạn biết trong lịch sử một loài hươu đã từng sống ở đó, nhưng chúng đã bị tổng khứ. Bạn quyết định đưa chúng trở lại. Sau đó, bạn quan sát sự gia tăng kích thước quần thể trong nhiều thế hệ, và vẽ đồ thị: số cá thể (trục đứng) so với số thế hệ (trục ngang). Đồ thị có thể sẽ xuất hiện dưới dạng:

- A. chữ "S", tăng dần theo từng thế hệ. B. chữ U "ngược lại"
C. một "J", tăng lên với mỗi thế hệ. D. chữ "S" kết thúc bằng một đường thẳng đứng.

Câu 15. Phân ly ổ sinh thái có nhiều khả năng xảy ra giữa

- A. các quần thể loài ăn thịt và con mồi có cùng khu vực địa lý.
B. các quần thể cùng khu vực địa lý và có ổ sinh thái tương tự nhau.
C. các quần thể khác khu vực địa lý của cùng một loài.
D. các quần thể khác khu vực địa lý và có ổ sinh thái tương tự nhau.

Câu 16. Những tuyên bố nào về loài ngoại lai có nhiều khả năng CHÍNH XÁC?

- A. Các loài ngoại lai thường sinh sản chậm hơn các loài bản địa.
B. Các loài ngoại lai thường dễ kiểm soát.
C. Các loài ngoại lai có thể là các đối thủ cạnh tranh tích cực, và do đó làm tăng đa dạng sinh học.
D. Một số loài ngoại lai có thể thay đổi cấu trúc vật lý của môi trường sống mới của chúng.

Câu 17. Cá mập hổ ăn rùa biển. Rùa biển ăn cỏ biển. Cá đẻ trứng vào trong bãi cỏ. Nếu người thợ săn giết hầu hết cá mập hổ trong hệ sinh thái này thì điều gì sẽ xảy ra?

- A. Sẽ có sự gia tăng của rùa biển và giảm số lượng cá.

Đề thi thử lần II kỳ thi THPT quốc gia năm 2018- Trường ĐHSP Hà Nội

B. Sẽ có sự suy giảm của rùa biển và sự gia tăng của cò biển.

C. Sẽ có sự suy giảm cả và sự gia tăng của cò biển.

D. Sẽ có sự gia tăng của rùa biển và sự gia tăng của cò biển.

Câu 18. Quá trình nào trong tế bào nhân chuẩn sẽ tiến hành bình thường cho dù oxy (O_2) có mặt hay vắng mặt?

A. vận chuyển điện tử

B. đường phân

C. chu trình Crep

D. oxy hóa phosphoryl hóa

Câu 19. Mặc dù nhiều tinh tinh sống trong môi trường có chứa hạt cọ dầu, các thành viên của chỉ một vài quần thể sử dụng đá để mở các hạt. Việc giải thích có thể là

A. sự khác biệt hành vi là do sự khác biệt di truyền giữa các quần thể.

B. các thành viên của các quần thể khác nhau có nhu cầu dinh dưỡng khác nhau.

C. truyền thống văn hoá sử dụng đá để làm nứt hạt đã nảy sinh chỉ trong một số quần thể.

D. các thành viên của các nhóm khác nhau có khả năng học tập khác nhau.

Câu 20. Một nhà khoa học đang nghiên cứu chức năng của một gen mới. Cô ấy xác định 5 alen của gen này, và mỗi alen mang một đột biến khác nhau. Cô chỉ có thể chọn một alen để nghiên cứu, vì vậy cô ấy muốn chọn alen có nhiều khả năng nhất sẽ cho kiểu hình cực đoan (kiểu hình khác nhất với kiểu đại). Bản đồ cho gen bình thường ở dưới đây. Dựa vào thông tin dưới đây về mỗi đột biến, vậy alen nào cô ấy sẽ chọn?

Normal

gene

Promoter	Exon 1	Intron 1	Exon 2	3' UTR
----------	--------	----------	--------	--------

A. allele với 1 bp (base pair) thêm vào tại Exon 1.

B. allele với 50 bp mất đi tại Promoter.

C. allele với 2 bp mất đi tại Intron 1.

D. allele với 1 codon kết thúc sớm tại Exon 2.

Câu 21. Phân bố đều ở thực vật như bụi cây sồi thường liên quan đến

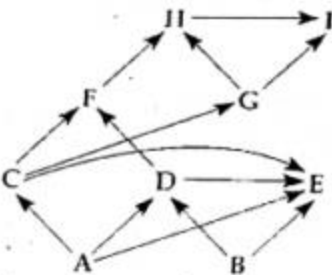
A. độ ẩm cao.

B. sự phân bố ngẫu nhiên các hạt.

C. quan hệ cạnh tranh giữa các cá thể trong cùng một quần thể.

D. nồng độ các chất dinh dưỡng trong phạm vi của quần thể.

Câu 22.



Nếu hình trên cho thấy một lưới thức ăn của sinh vật biển, thì sinh vật nhỏ nhất có thể là _____.

A. A

B. C

C. I

D. E

Câu 23. Điều nào sau đây có ảnh hưởng lớn nhất đến tốc độ tuần hoàn vật chất trong một hệ sinh thái?

A. Tốc độ phân hủy trong hệ sinh thái

B. Tỷ lệ sản xuất sơ cấp của hệ sinh thái

C. hiệu quả sản xuất của sinh vật tiêu thụ trong hệ sinh thái

D. Hiệu quả dinh dưỡng của hệ sinh thái

Câu 24. Cho biết mỗi gen quy định một tính trạng, trội lặn hoàn toàn, cấu trúc nhiễm sắc thể không thay đổi sau giảm phân. Người ta cho lai hai cơ thể bố mẹ (P) đều có hai cặp gen dị hợp trên cùng một cặp nhiễm sắc thể tương đồng với nhau. Theo lý thuyết, trong các phát biểu sau đây, có bao nhiêu phát biểu đúng?

1. Nếu P đều có kiểu gen dị hợp tử đều thì đời con có kiểu hình khác P chiếm 25%.

2. Nếu P đều có kiểu gen dị hợp tử chéo thì đời con có tỉ lệ kiểu hình 1: 2: 1.

3. Nếu P đều có kiểu gen dị hợp tử chéo thì đời con có kiểu hình giống P chiếm 50%.

Đề thi thử lần II kỳ thi THPT quốc gia năm 2018- Trường ĐHSP Hà Nội

4. Nếu kiểu gen của P khác nhau thì đời con có tỉ lệ kiểu hình lặn hai tính trạng chiếm 25%.

- A. 1 B. 3 C. 4 D. 2

Câu 25. Hai gen liên kết, (A) và (B), cách nhau 18 cM. Một người đàn ông với gen AB/ab kết hôn với một phụ nữ là ab/ab. Xác suất để hai đứa con đầu tiên đều mang kiểu gen là ab / ab?

- A. 0,168 B. 0.0081 C. 0.032 D. 0.062

Câu 26. Câu nào dưới đây mô tả tốt nhất mối quan hệ giữa quang hợp và hô hấp?

- A. Quang hợp lưu trữ năng lượng trong các phân tử hữu cơ phức tạp, trong khi hô hấp giải phóng năng lượng.
B. Sự quang hợp chỉ xảy ra ở thực vật và hô hấp xảy ra ở động vật.
C. Các phân tử ATP được tạo ra trong quang hợp và được sử dụng trong hô hấp.
D. Hô hấp là sự đồng hóa và quang hợp là sự dị hóa.

Câu 27. Một đặc trưng mà lưỡng cư và con người có điểm chung là

- A. số buồng tim.
B. các vòng tuần hoàn là tách biệt nhau.
C. số lượng vòng tuần hoàn.
D. huyết áp thấp trong hệ thống mạch.

Câu 28. Trong các phát biểu sau, có bao nhiêu phát biểu đúng về nhiễm sắc thể ở sinh vật nhân thực?

- (1) Trong các mức cấu trúc siêu hiển vi của nhiễm sắc thể, sợi nhiễm sắc có đường kính 700 nm.
(2) Vùng đầu mút của nhiễm sắc thể có tác dụng bảo vệ các nhiễm sắc thể cũng như làm cho các nhiễm sắc thể không dính vào nhau.
(3) Thành phần chủ yếu của nhiễm sắc thể ở sinh vật nhân thực gồm ADN mạch kép và prôtêin loại histôn.
(4) Trong các mức cấu trúc siêu hiển vi của nhiễm sắc thể, sợi cơ bản và sợi nhiễm sắc có đường kính lần lượt là 30 nm và 300 nm.

- A. 1. B. 2. C. 3. D. 4.

Câu 29. Ở một sinh vật với số lượng nhiễm sắc thể đơn là 12 ($n=12$), Một trứng sẽ được tạo thành chứa cả 12 nhiễm sắc thể có nguồn gốc từ mẹ, có xác suất là bao nhiêu?

- A. $(1/12)^2$ B. $(1/10)^{12}$ C. $(1/2)^{12}$ D. $(10/12)^{12}$

Câu 30. Trong một tế bào sinh tinh, xét hai cặp nhiễm sắc thể được kí hiệu là Aa và Bb. Khi tế bào này giảm phân, cặp Aa phân li bình thường, cặp Bb không phân li trong giảm phân I, giảm phân II diễn ra bình thường. Các loại giao tử có thể được tạo ra từ quá trình giảm phân của tế bào trên là

- A. Abb và B hoặc ABB và b. B. ABb và A hoặc aBb và a.
C. ABB và abb hoặc AAB và aab. D. ABb và a hoặc aBb và A.

Câu 31. Ở một loài thực vật, gen A quy định thân cao, alen a quy định thân thấp; gen B quy định quả tròn, alen b quy định quả dài; gen D quy định hoa đỏ, alen a quy định hoa trắng. Khi cho cây thân cao, hoa đỏ, quả tròn (P) tự thụ phấn, đời con thu được tỉ lệ kiểu hình như sau: 40,5% thân cao, hoa đỏ, quả tròn : 15,75% thân cao, hoa trắng, quả tròn : 15,75% thân thấp, hoa đỏ, quả tròn : 13,5% thân cao, hoa đỏ, quả dài : 5,25% thân cao, hoa trắng, quả dài : 5,25% thân thấp, hoa đỏ, quả dài : 3% thân thấp, hoa trắng, quả tròn : 1% thân thấp, hoa trắng, quả dài. Biết rằng không xảy ra đột biến, mọi diễn biến trong giảm phân tạo giao tử của hai giới là như nhau, kiểu gen của (P) là

- A. AaBbDd B. $\frac{AD}{ad}Bb$ C. $\frac{AB}{ab}Dd$ D. $\frac{ADB}{adb}$

Câu 32. Ở quần thể động vật, cho biết alen A quy định kiểu hình chân dài trội hoàn toàn so với alen a quy định chân ngắn. Biết rằng quần thể trên có cá thể bao gồm cả đực và cái. Tần số alen A ở giới đực là 0,6; còn ở giới cái tần số alen A là 0,4. Sau một thế hệ giao phối ngẫu nhiên, quần thể F_1 trên thu được 2000 cá thể. Sau một thế hệ ngẫu phối nữa ta thu được quần thể F_2 với 4000 cá thể. Cho các phát biểu sau:

- (1) Trong 2000 cá thể ở quần thể F_1 sau đó, số cá thể chân ngắn là 480.
(2) Quần thể F_2 là một quần thể cân bằng.
(3) Ở quần thể F_2 số cá thể dị hợp là 1000.
(4) Ở quần thể F_1 số cá thể đồng hợp là 960.

Số phát biểu đúng là?

- A. 4. B. 3. C. 2. D. 1.

Câu 33. Ở một loài động vật, cho biết mỗi gen quy định một tính trạng, các alen trội là trội hoàn toàn.

Đề thi thử lần II kỳ thi THPT quốc gia năm 2018- Trường ĐHSP Hà Nội

Phép lai P: ♂AB/abDd × ♀AB/abDd, thu được F₁ có số cá thể mang 3 cặp gen lặn chiếm 4%. Biết rằng không xảy ra đột biến nhưng xảy ra hoán vị gen cả trong quá trình phát sinh giao tử đực và giao tử cái với tần số bằng nhau. Theo lý thuyết, có bao nhiêu phát biểu sau đây đúng về F₁?

- I. Có tối đa 30 loại kiểu gen và 8 loại kiểu hình.
- II. Số cá thể mang kiểu hình trội về một trong ba tính trạng chiếm 10%.
- III. Số cá thể dị hợp tử về cả ba cặp gen chiếm 34%.
- IV. Khoảng cách giữa gen A và gen B là 20 cM.

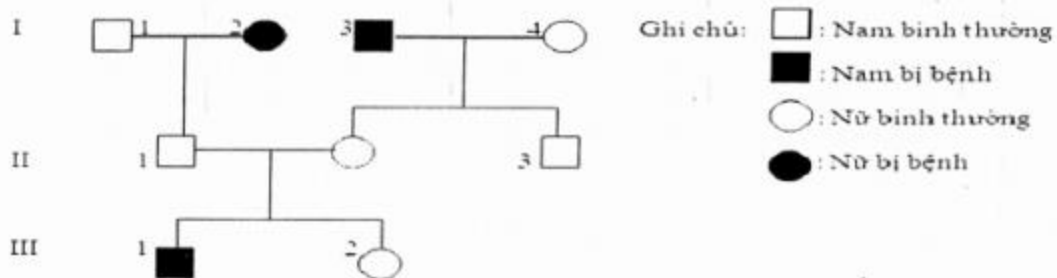
A. 4. B. 1. C. 3. D. 2.

Câu 34. Tình trạng nhóm máu của người do 3 alen qui định. Ở một quần thể đang cân bằng về mặt di truyền, trong đó $I_A = 0,5$; $I_B = 0,2$; $I_O = 0,3$. Có mấy kết luận chính xác?

- (1) Người có nhóm máu AB chiếm tỉ lệ 10%.
- (2) Người nhóm máu O chiếm tỉ lệ 9%.
- (3) Có 3 kiểu gen đồng hợp về tính trạng nhóm máu.
- (4) Người nhóm máu A chiếm tỉ lệ 35%.
- (5) Trong số những người có nhóm máu A, người đồng hợp chiếm tỉ lệ 5/11.

A. 2 B. 3 C. 5 D. 4

Câu 35. Bệnh N do 1 gen gồm 2 alen A, a quy định. Khi nghiên cứu về bệnh này, người ta lập được sơ đồ phả hệ:



Trong số những phát biểu sau, có bao nhiêu phát biểu có nội dung đúng?

- (1) Bệnh N do gen lặn trên NST X quy định.
- (2) Cả thế III và II2 có kiểu gen giống nhau.
- (3) Có 2 cá thể chưa xác định chính xác được kiểu gen trong phả hệ trên.
- (4) Xác suất cặp bố mẹ III1 và II2 sinh hai đứa con không mắc bệnh là 75%.
- (5) Xác suất cặp bố mẹ III1 và II2 sinh đứa con gái đầu bình thường, đứa con trai sau mắc bệnh là 4,6785%.

A. 1. B. 2. C. 3. D. 4.

Câu 36. Cho biết mỗi gen qui định một tính trạng, các gen phân li độc lập, gen trội là trội hoàn toàn và không có đột biến xảy ra. Tính theo lý thuyết, có mấy kết luận đúng về kết quả của phép lai: AaBbDdEe × AaBbDdEe?

- (1) Kiểu hình mang 2 tính trạng trội và 2 tính trạng lặn ở đời con chiếm tỉ lệ 9/256.
- (2) Có thể có tối đa 8 dòng thuần được tạo ra từ phép lai trên.
- (3) Tỉ lệ cơ thể gen giống bố mẹ là 1/16.
- (4) Tỉ lệ con có kiểu hình khác bố mẹ (3/4).
- (5) Có 256 kiểu tổ hợp giao tử được hình thành từ phép lai trên.

A. 4. B. 2. C. 3. D. 5.

Câu 37. Ở một loài thực vật, alen A quy định thân cao trội hoàn toàn so với alen a quy định thân thấp; Alen B quy định quả tròn trội hoàn toàn so với alen b quy định quả dài. Các cặp gen này phân li độc lập. Cho giao phấn hai cây với nhau, thu được F₁ gồm 312 cây, trong đó có 78 cây thân thấp, quả dài. Biết rằng không phát sinh đột biến. Trong các phép lai sau đây, có bao nhiêu phép lai phù hợp với kết quả trên?

- (1) AaBb × Aabb. (2) AaBB × aaBb. (3) Aabb × Aabb. (4) aaBb × aaBb.
- (5) Aabb × aabb. (6) aaBb × AaBB. (7) Aabb × aaBb. (8) AaBb × aabb. (9) AaBb × AaBb.

Đề thi thử lần II kỳ thi THPT quốc gia năm 2018- Trường ĐHSP Hà Nội

A. 4.

B. 6.

C. 5.

D. 3.

Câu 38. Cho biết mỗi cặp gen quy định một cặp tính trạng và gen trội là trội hoàn toàn; cơ thể tứ bội giảm phân chỉ sinh ra giao tử lưỡng bội có khả năng thụ tinh. Xét các phép lai sau:

(1) $AAaaBbbb \times aaaaBBbb$,

(2) $AAaaBBbb \times AaaaBbbb$,

(3) $AaaaBBBb \times AAaaBbbb$,

(4) $AaaaBBbb \times AaBb$.

(5) $AaaaBBbb \times aaaaBbbb$.

(6) $AaaaBBbb \times aabb$.

Theo lý thuyết, trong 6 phép lai nói trên có bao nhiêu phép lai mà đời con có 12 kiểu gen, 4 kiểu hình?

A. 1 phép lai.

B. 2 phép lai.

C. 3 phép lai.

D. 4 phép lai.

Câu 39. Ở một loài thực vật, alen A qui định thân cao trội hoàn toàn so với alen a quy định thân thấp; alen B qui định hoa đỏ trội hoàn toàn so với alen b qui định hoa vàng. Hai cặp gen này nằm trên cặp nhiễm sắc thể tương đồng số 1. Alen D qui định quả tròn trội hoàn toàn so với alen d quả dài, cặp gen Dd nằm trên cặp nhiễm sắc thể tương đồng số 2. Cho giao phấn giữa hai cây (P) đều thuần chủng được F1 dị hợp về 3 cặp gen trên. Cho F1 giao phấn với nhau thu được F2, trong đó cây có kiểu hình thân thấp, hoa vàng, quả dài chiếm tỉ lệ 2%. Biết rằng hoán vị gen xảy ra cả trong quá trình phát sinh giao tử đực và giao tử cái với tần số bằng nhau. Tính theo lý thuyết cây có kiểu hình thân cao, hoa đỏ, quả tròn ở F2 chiếm tỉ lệ:

A. 59,4%

B. 49,5%

C. 43,5%

D. 61,50%

Câu 40. Ở cà chua, gen A quy định quả đỏ trội hoàn toàn so với alen a quy định quả vàng, cây tứ bội giảm phân chỉ sinh ra giao tử $2n$ có khả năng thụ tinh bình thường. Xét các tổ hợp lai:

(1) $AAaa \times AAaa$

(2) $AAaa \times Aaaa$

(3) $AAaa \times Aa$

(4) $Aaaa \times Aaaa$

(5) $AAAA \times aaaa$

(6) $Aaaa \times Aa$

Có bao nhiêu tổ hợp lai cho tỉ lệ kiểu hình ở đời con 11 quả đỏ : 1 quả vàng?

A. 2 tổ hợp

B. 4 tổ hợp

C. 1 tổ hợp

D. 3 tổ hợp

Đề thi thử lần II kỳ thi THPT quốc gia năm 2018- Trường ĐHSP Hà Nội

Dưới đây là đáp án đề thi, các em có thể tự đối chiếu kết quả và chấm điểm nhé.

ĐÁP ÁN ĐỀ THI THỬ MÔN SINH

Trường THPT Chuyên ĐHSP Hà Nội – lần 2 năm học 2018

Đăng tải bởi <https://sinhhoc24h.com>

1	B	11	C	21	C	31	A
2	B	12	C	22	A	32	C
3	B	13	D	23	C	33	C
4	A	14	C	24	B	34	B
5	C	15	B	25	C	35	B
6	D	16	D	26	D	36	A
7	C	17	A	27	A	37	D
8	D	18	B	28	A	38	B
9	D	19	C	29	A	39	A
10	B	20	A	30	B	40	B

Chúc các em thi tốt!